

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2023/DS-ST
Ngày: 21-4-2023
(V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tâm, ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 429/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ.

Địa chỉ: Số 41 và 45, LD, phường BN, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy Q: Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1987 là chuyên viên thu hồi nợ.

(Văn bản ủy Q số 80/2022/UQ-HP ngày 09/12/2022).

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1981 và chị Trương Ánh Q, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Việt K1, sinh năm 1962.

Bà Nguyễn Hồng L, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Anh Phương có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh K, chị Q, ông K1, bà L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/12/2022, trong quá trình tố tụng anh Nguyễn Hoàng Phương trình bày:

Ngày 22/12/2020, anh K, chị Q ký hợp đồng tín dụng số 0625/2020/HĐTD-OCB-CN vay 300.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần PD Phòng giao dịch Gành Hào, mục đích vay tiền để tiêu dùng. Khi vay tiền, anh K, chị Q thế chấp tài sản là Q sử dụng đất tại thửa số 213 tờ bản đồ số 34 cấp Q sử dụng cho ông Nguyễn Việt K1 và bà Nguyễn Hồng L (đã tặng cho anh Nguyễn Trung K vào ngày 30/3/2016).

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh K và chị Q có trả tiền vốn, lãi cho Ngân hàng nhưng trả không đầy đủ và không đúng thời gian như cam kết.

Tính đến ngày 08/12/2022, tổng số tiền anh K và chị Q còn nợ Ngân hàng là 247.340.798 đồng (nợ vốn: 244.559.987 đồng; nợ lãi 2.780.811 đồng). Nay Ngân hàng yêu cầu anh K và chị Q có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền trên, đồng thời yêu cầu trả tiền lãi phát sinh từ ngày 09/12/2022 cho đến khi hết nợ; trong trường hợp anh K và chị Q không trả được nợ thì Ngân hàng yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản là Q sử dụng đất tại thửa số 213 tờ bản đồ số 34, diện tích 149.1m² cấp Q sử dụng cho ông Nguyễn Việt K1 và bà Nguyễn Hồng L (đã tặng cho anh Nguyễn Trung K vào ngày 30/3/2016) cùng tài sản gắn liền với đất để Ngân hàng thu hồi nợ.

Anh Nguyễn Trung K và chị Trương Ánh Q vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Ông Nguyễn Việt K1 và bà Nguyễn Hồng L trình bày trong quá trình tố tụng.

Ông, bà là cha mẹ ruột của anh Nguyễn Trung K, là cha mẹ chồng của chị Trương Ánh Q. Năm 2020, anh K và chị Q có thế chấp Q sử dụng đất tại thửa 213 tờ bản đồ số 34 cấp Q sử dụng cho ông Nguyễn Việt K1 và bà Nguyễn Hồng L (đã tặng cho anh Nguyễn Trung K vào ngày 30/3/2016) vay 300.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần PD phòng giao dịch Gành Hào. Mục đích vay tiền để tiêu dùng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh K và chị Q có trả tiền vốn và lãi cho Ngân hàng, nhưng thời gian gần đây vì kinh tế khó khăn nên chậm trễ trong việc trả nợ cho Ngân hàng.

Theo Ngân hàng thông báo số tiền hiện nay anh K, chị Q còn nợ tính đến ngày 08/12/2022 là 247.340.798 đồng ông, bà thừa nhận anh K, chị Q còn nợ số tiền nêu trên là đúng.

Việc Ngân hàng khởi kiện anh K và chị Q đã biết, nhưng vì bận công việc làm ăn nên không đến Tòa án tham gia tố tụng được. Ông, bà đang ở trên căn nhà và phần đất anh K, chị Q đã thế chấp để vay tiền. Hiện nay Ngân hàng khởi kiện ông, bà chấp nhận theo toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người đại diện theo ủy Q của nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật; bị đơn, người có Q lợi, nghĩa vụ liên chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PD đối với anh Nguyễn Trung K và chị Trương Ánh Q.

Án phí, chi phí thẩm định đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần PD khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với anh Nguyễn Trung K và chị Trương Ánh Q. Anh K và chị Q có địa chỉ tại ấp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm Q giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Anh Nguyễn Hoàng P vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Trung K, chị Trương Ánh Q, ông Nguyễn Việt K1, bà Nguyễn Hồng L đã được triệu tập hợp L đến lần thứ hai tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét yêu cầu của Ngân hàng đối với anh K, chị Q về yêu cầu trả tiền vốn, lãi, tiền lãi phát sinh.

Ngày 22/12/2020, anh K, chị Q ký hợp đồng tín dụng số 0625/2020/HĐTD-OCB-CN vay 300.000.000 đồng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông Phòng giao dịch Gành Hào, mục đích vay tiền để tiêu dùng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập anh K, chị Q đến Tòa án làm việc liên quan đến yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng anh, chị đều vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, căn cứ vào hợp đồng tín dụng, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, ngoài ra, ông K1 và bà L là cha mẹ ruột của anh K thừa nhận anh chị có vay và còn nợ số tiền như Ngân hàng xác định. Do đó, có căn cứ xác định việc anh K, chị Q vay tiền và còn nợ Ngân hàng là có diễn ra trên thực tế.

Tính đến ngày 08/12/2022, anh K và chị Q còn nợ Ngân hàng 247.340.798 đồng (trong đó nợ vốn: 244.559.987 đồng; nợ lãi 2.780.811 đồng) nên cần buộc anh K, chị Q trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền trên, đồng thời trả tiền lãi phát sinh từ ngày 09/12/2022 đến khi hết nợ là phù hợp.

[2.2]. Xét yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của Ngân hàng.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ngày 19/5/2016, anh K, chị Q ký hợp đồng số 0061/2016/BĐ thế chấp Q sử dụng đất tại thửa số 213 tờ bản đồ số 34 tọa lạc tại ấp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu do ông Nguyễn Việt K1 và bà Nguyễn Hồng L đứng tên (đã tặng cho ông Nguyễn Trung K ngày 30/3/2016) cùng tài sản gắn liền với đất để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Hợp đồng có chữ ký xác nhận của anh K, chị Q và được đăng ký tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đông Hải. Như vậy, hợp đồng thế chấp thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Qua thẩm định tại chỗ, phần đất thế chấp không thay đổi hiện trạng so với thời điểm cấp giấy chứng nhận Q sử dụng đất và thời điểm thế chấp.

Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, trong trường hợp anh K và chị Q không trả được nợ thì Ngân hàng được Q yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Q sử dụng đất tại thửa số 213 tờ bản đồ số 34 tọa lạc tại ấp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu do ông Nguyễn Việt K1 và bà Nguyễn Hồng L đứng tên (đã tặng cho ông Nguyễn Trung K ngày 30/3/2016) cùng tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 12.367.000 đồng anh Nguyễn Trung K và chị Trương Ánh Q có nghĩa vụ nộp. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông tiền tạm ứng án phí 6.113.000 đồng đã nộp ngày 19/12/2022 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009766. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

[4]. Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 550.000 đồng Ngân hàng đã nộp, buộc anh K và chị Q có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 157, khoản 1, 3 Điều 228, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 463 và 466 Bộ luật dân sự 2015. Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án;

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PD đối với anh Nguyễn Trung K và chị Trương Ánh Q.

Buộc anh Nguyễn Trung K và chị Trương Ánh Q có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PD tiền vốn và lãi của hợp đồng tín dụng số 0625/2020/HĐTD-OCB-CN tính đến ngày 08/12/2022 là 247.340.798 đồng (trong đó nợ vốn: 244.559.987 đồng; nợ lãi 2.780.811 đồng); đồng thời trả tiền lãi phát

sinh từ ngày 09/12/2022 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

2/. Trường hợp anh Nguyễn Trung K và chị Trương Ánh Q không trả được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ được Q yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Q sử dụng đất tại thửa đất số 213 tờ bản đồ số 34 tọa lạc tại ấp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu do ông Nguyễn Việt K1 và bà Nguyễn Hồng L đứng tên (đã tặng cho ông Nguyễn Trung K ngày 30/3/2016) cùng tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ.

3/. Án phí: Buộc anh Nguyễn Trung K và chị Trương Ánh Q nộp 12.367.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ tiền tạm ứng án phí 6.113.000 đồng đã nộp ngày 19/12/2022 theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009766. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

4/. Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 550.000 đồng buộc anh Nguyễn Trung K và chị Trương Ánh Q có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- THA huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Quang Minh Nghiêm